

Số: 05/2023/QĐ-TA

Tân Phú, ngày 11 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Nguyễn Bá Đại.
2. *Thư ký phiên họp*: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 43/QĐ-TA ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1988, tại Đồng Nai.

Nguyên quán: Nam Định.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Trình độ văn hóa: 8/12.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi thường trú: Ấp B, xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Con ông Nguyễn Văn Q và bà Bùi Thị L1.

Tiền án: Có 01 (Một) tiền án. Ngày 08/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử phạt mức án 01 (Một) năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 67/2016/HS-ST.

Tiền sự:

Ngày 21/3/2022 Chủ tịch UBND xã B1 ra Quyết định số 609/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Ngày 30/11/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 832/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý. (*Vắng mặt*).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Dương Huy Thông – Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện Tân Phú.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn L sử dụng ma túy từ năm 2015. Ngày 21/3/2022 Chủ tịch UBND xã B1 ra Quyết định số 609/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, tuy nhiên trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của Chủ tịch UBND xã B1 thì vào ngày 28/11/2022, Nguyễn Văn L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy đến ngày 30/11/2022 thì bị Công an xã B1 phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/11/2022 xác định: Nguyễn Văn L nghiện ma túy đá (MET), Heroin (MOP), cần sa (THC)

Tại bản tường trình và Biên bản ghi lời khai đề ngày 30/11/2022, Nguyễn Văn L trình bày, bản thân biết tác hại của ma túy nên đã đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và đã hoàn thành quá trình đăng ký cai nghiện. L biết bản thân đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy 01 năm của UBND xã B1 nhưng bị bạn bè lôi kéo nên L tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức hút vào lúc 12 giờ ngày 28/11/2022 tại ấp Phú Hợp A, xã B1. Đến ngày 30/11/2022 thì bị Công an xã B1 phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Tân Phú: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L, thời hạn là 24 (Hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Việc thụ lý, giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đầy đủ tài liệu theo quy định, đảm bảo cho việc xem xét, phán quyết của Tòa án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Tân Phú và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú.

XÉT THẤY:

[1] Tính hợp pháp về thẩm quyền và thời hiệu:

Nguyễn Văn L thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 30/11/2022 bị Công an xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền và thời hiệu đúng theo quy định tại Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013.

[2] Tại phiên họp Nguyễn Văn L vắng mặt không có lý do chính đáng, căn cứ vào khoản 2 Điều 19 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

[3.1] Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn L đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09-09-2016 và Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07-02-2018.

[3.2] Hồ sơ đầy đủ các tài liệu, văn bản chứng minh lý lịch, nhân thân, hành vi vi phạm, kết quả xác nhận của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy ngày 30/11/2022 xác định:

Nguyễn Văn L là người nghiện ma túy từ năm 2015. L sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 133/QĐ-UBND ngày 22/9/2022 của Chủ tịch UBND xã B1 thì L tiếp tục sử dụng ma túy vào ngày 28/11/2022 đến ngày 30/11/2022 thì bị Công an xã B1, huyện T phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính. Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 30/11/2022 xác định kết quả L dương tính với ma túy đá (MET), Heroin (MOP), cần sa (THC). Tại phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30/11/2022 của Trạm y tế xã B1 có kết quả L nghiện ma túy, tên chất ma túy Heroin (MOP), ma túy đá (MET), cần sa (THC). Vì vậy, có đủ căn cứ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính đối với L.

[4] Ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần và là nguyên nhân phát sinh của các loại tội phạm khác gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân L nhận thức được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thường xuyên sử dụng ma túy. Do đó, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cần thiết áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian dài, tạo điều kiện cho L chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ người vi phạm hành chính đã thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính để cân nhắc quyết định mức thời gian cai nghiện bắt buộc cho phù hợp.

[6] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên họp thì việc Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Tân Phú đề nghị đưa Nguyễn Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 24 (hai mươi bốn) tháng là có căn cứ chấp nhận.

[7] Căn cứ áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào các Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30-12-2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09-09-2016 và Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07-02-2018

Căn cứ vào các Điều 96; Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 103 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số

67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử phạt hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, Sinh năm: 1988

Nơi thường trú: Ấp B, xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã B1, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: Số 70, Ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: **24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.**

3. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện Tân Phú và Phòng Lao động – thương binh và xã hội huyện Tân Phú có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Tân Phú;
- UBND xã B1;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Đại